

# LIỄU PHÀM TỨ HUẤN

## Tập 5

**Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không**

**Thời gian: 17/04/2001**

**Ban biên dịch: Pháp Âm Tuyên Lưu**

**Địa điểm: Đài Truyền Hình Phụng Hoàng,**

**Thâm Quyển, Trung Quốc**

Chư vị đồng học, xin chào mọi người! Thiên sư Vân Cốc nói tiếp rằng:

**Cho đến vấn đề tu thân và chờ đợi mọi việc, đây là việc tích đức, cầu trời chuyển đổi vận mệnh. Nói “tu” có nghĩa là khi thân có lỗi làm thì đều phải sửa đổi và trừ bỏ ngay. Nói đến “đợi” là khi tâm khởi mong cầu, khi trong tâm loạn khởi vọng niệm thì đều phải trừ bỏ sạch sẽ. Đạt đến mức như vậy, đó là đến cảnh giới tâm thanh tịnh không động niệm. Đây chính là học vấn chân thật.**

Đoạn này là nói đến tu thân. Mạnh tử nói “*tu thân và chờ đợi mọi việc*”, câu này là nói mình phải tu dưỡng đức hạnh từng giây từng phút. Cho đến “*việc tích đức, cầu trời chuyển đổi vận mệnh*”. “Tu” nghĩa là tu sửa, đây là thuộc về công phu tu dưỡng. Thân có lỗi lầm, có hành vi ác, cần phải vĩnh viễn đoạn trừ nó. “Sĩ” là chờ đợi, gọi là điều kiện chín muồi thì sự việc tự nhiên sẽ thành công. Trong này cấm kỵ nhất là không được có chút tâm cầu may và suy nghĩ vượt bốn phận nào, cũng không được để cho ý niệm trong tâm loạn khởi vọng động. “Tương nghênh” nghĩa là ý niệm sanh diệt, “giai đương trăm tuyết” là đều phải đoạn trừ nó, đây là công phu chân thật. Quả nhiên đến được mức độ này thì đã hoàn toàn khôi phục lại tánh đức. Cảnh giới này trong nhà Phật gọi là cảnh giới của đại Bồ-tát. “*Đây chính là học vấn chân thật*”, là học vấn thực sự. Mạnh tử nói rất hay: “Học vấn không có thứ gì khác, chỉ là tìm lại bản tánh đã mất mà thôi”. “Phóng tâm” là gì? Là vọng tưởng, tạp niệm, phân biệt, chấp trước, học vấn thật sự là gì? Có thể đoạn trừ tất cả những điều này thì đây là học vấn thực sự. Như vậy thì hoàn toàn có thể khôi phục lại tự tánh, khôi phục lại bản tâm. Tự tánh vốn đầy đủ vô lượng trí tuệ, vô lượng đức năng, vô lượng tướng hảo. Đây là có cầu ắt ứng, có cầu thì nhất định sẽ đạt được nguyên lý chân thật, cầu nguyên lý thật sự thì chúng ta nhất định phải có niềm tin. Thật sự nương

theo lý luận phương pháp này để tu học, thì làm gì có chuyện không cầu được? Pháp thể gian và xuất thế gian không có gì mà không cầu được. Đoạn văn bên dưới lại nói:

**Tuy ông chưa đạt được cảnh giới vô tâm, nhưng nếu có thể trì chú Chuẩn Đề đến mức không nhớ số lượng, không để gián đoạn, trì đến khi thuần thục rồi thì sẽ đạt được cảnh giới trì mà không trì, không trì mà trì. Trì đến lúc ý niệm không khởi nữa thì sẽ thấy linh nghiệm.**

Đạo lý này là “thành tác linh, thành tác minh”. Chúng ta là phàm phu, phàm phu không thể đạt được cảnh giới vô tâm, nghĩa là vô niệm, phàm phu đều có ý niệm. Làm sao để không chế được ý niệm này? Làm sao để tiêu diệt ý niệm này? Vậy thì phải có phương pháp, thiền sư Vân Cốc dạy Liễu Phàm dùng phương pháp trì chú. Có người đọc cuốn sách này, nghe tôi nói những lời này, quay lại hỏi tôi: “Thưa pháp sư! Chúng con có cần niệm chú Chuẩn Đề hay không? Hay là tiếp tục niệm A-di-đà Phật?” Có không ít người hỏi câu này. Do đây có thể biết, học tập nhưng không khéo dụng tâm, quý vị nghe không hiểu ý nghĩa. Không phải phía trước đã nói với quý vị rồi hay sao? Vẽ bùa, tham thiền, trì chú, niệm Phật, phương pháp không giống nhau nhưng hiệu quả như nhau. Phương pháp cách thức không giống nhau, nhưng mục đích, nguyên lý thì hoàn toàn tương đồng. Họ niệm chú Chuẩn Đề, còn chúng ta niệm A-di-đà Phật.

Nhưng phải nhớ mấy câu bên dưới, đây là nguyên tắc chung: “*Không nhớ số lượng*”. Điều này phải xem người như thế nào, người căn tánh trung thượng có thể dùng phương pháp này, người căn tánh trung hạ tốt nhất là nhớ số. Cho nên, chúng ta niệm Phật dùng chuỗi, dùng chuỗi để làm gì? Để nhớ số lượng, mỗi ngày nhất định phải nhớ số lượng bao nhiêu, như vậy có thể tiêu trừ vọng niệm. Công phu có thể đạt được tinh tấn mà không giải đãi, đây là công phu ban đầu. Chư vị nên nhớ, sau mấy năm dụng công, vọng niệm ít đi, tâm địa ngày càng thanh tịnh thì bạn không cần nhớ số nữa. Vì sao vậy? Vì nhớ số vẫn làm phân tâm, đây là phương pháp bắt đầu lúc mới học. Nhớ số lượng, là một ngày nhất định phải niệm mấy vạn câu Phật hiệu, niệm 5 vạn câu, niệm 10 vạn câu. Đây là công phu lúc ban đầu, công phu thuần thục rồi thì không nhớ số lượng nữa, nghĩa là không bị phân tâm nữa. Câu Phật hiệu này tiếp nối câu kia, không nhớ không đếm, như vậy thì tâm quý vị sẽ

niệm niệm ở trong câu Phật hiệu, vọng niệm tự nhiên sẽ không sanh nữa. Công phu niệm Phật quý ở chỗ không hoài nghi, không gián đoạn, không xen tạp. Khi công phu thuần thực, đến mức trì mà không trì, không trì mà trì, nghĩa là niệm và không niệm hợp thành một, niệm và không niệm là một không phải hai, quý vị liền nhập vào pháp môn bất nhị, công phu niệm Phật của bạn đã đạt tiêu chuẩn rồi. Cho nên, chúng ta dùng phương pháp niệm Phật hay trì chú đều giống nhau, công phu có rất nhiều cấp bậc, bản thân nhất định phải biết. Ngày nay, chúng ta nhất định phải dùng phương pháp nhớ số, nhớ số là công phu thấp nhất. Từ nhớ số nâng lên không nhớ, không tính số lượng, tiếp tục nâng lên trì mà không trì, không trì mà trì, đó là cảnh giới thứ ba. Chư vị hiểu được đạo lý này thì bản thân bạn sẽ đạt được sự linh nghiệm. Nguyên lý của linh nghiệm là “thành tắc linh”, linh là nói cảm ứng, “thành tắc minh”, minh là nói trí tuệ hiện tiền.

Thiền sư Vân Cốc dạy Liễu Phàm, đến đoạn này là hết. Tiếp theo là nói về kinh nghiệm tu trì của tiên sinh Liễu Phàm, làm sao để đem những lời khai thị của thiền sư Vân Cốc, hoàn toàn áp dụng vào trong tư tưởng và hành vi của chính mình. Đây là công phu thật sự, rất đáng cho chúng ta học tập.

### **Tôi trước đây hiệu là Học Hải.**

Từ “hiệu” của ông, chúng ta cũng có thể thấy được cách làm người của tiên sinh Liễu Phàm. Ông thích đọc sách, hiếu học, nhưng tập khí rất nặng. “Học Hải”, khẩu khí này rất lớn, chúng ta có thể cảm nhận thấy, rõ ràng ông rất cố gắng cao ngạo, ông đích thực là người như vậy.

### **Hôm đó đã đổi thành Liễu Phàm.**

Bắt đầu từ ngày hôm nay, sau khi tiếp thu lời giáo huấn của thiền sư Vân Cốc, ông đã đổi hiệu thành Liễu Phàm, ông đã đổi hiệu của mình, không dùng hai chữ “học hải” nữa, mà đổi thành Liễu Phàm. “Liễu” là thấu triệt, liễu thoát, “phàm” là phàm phu.

**Bởi vì tôi đã hiểu rõ đạo lý lập mạng, nên tôi không muốn rơi vào trong khuôn khổ của phàm phu nữa.**

Bây giờ đã hiểu, biết rằng vận mệnh có thể thay đổi. “Số” là có thể đột phá, không muốn tiếp tục làm phàm phu nữa, nhất tâm muốn vượt thoát, cho nên đổi hiệu thành Liễu Phàm.

**Từ đó trở đi, cả ngày tôi đều thận trọng dè dặt, liền cảm thấy hoàn toàn khác so với trước đây. Trước đây, tôi thường buông thả phóng túng, còn bây giờ bản thân luôn thận trọng lo sợ [mắc phải lỗi lầm]. Ở trong phòng tôi [không ai thấy] cũng thường sợ đắc tội với thiên địa quỷ thần. Khi gặp phải người oán ghét, hủy báng, nhưng tôi vẫn có thể thản nhiên chấp nhận.**

Đây là hiện tượng công phu tu trì mới đắc lực, chúng ta phải thường kiểm điểm lại chính mình, phải nghiêm túc phản tỉnh. Ngày hôm nay của mình có trôi qua vô ích hay không? Nếu công phu của mình không đắc lực, thì ngày hôm nay trôi qua vô ích rồi. Ngạn ngữ thời xưa thường nói, thời gian rất quý báu, “tấc vàng khó mua được tấc thời gian”, thời gian trôi qua rồi thì không trở lại được. Người thật sự thành công, bất luận là thế pháp hay Phật pháp, không ai mà không quý trọng thời gian, không ai mà không quý tiếc thời gian. Ngày ngày cầu tinh tấn, một ngày cũng không để trôi qua vô ích, hạng người này nhất định có thành tựu. Từ lúc này Liễu Phàm mới xem như nghiêm túc dụng công, mỗi ngày đều y theo *công quá cách* để tự kiểm điểm công phu của mình. Cho nên mỗi ngày nom nớp lo sợ, do đó cảm thấy không giống trước đây. Trước đây mỗi ngày đều sống buông thả phóng túng, không hề chú ý đến chuyện này, bây giờ cảm thấy mình có công phu thận trọng dè dặt, có một chút cảnh tượng khác trước. Từng giây từng phút có thể nhắc nhở chính mình, chỉ sợ mình lại khởi ác niệm, nói sai, làm sai, ông có ý niệm cảnh giác này.

“*Thường sợ đắc tội với thiên địa quỷ thần*”. Những người này sống khác tầng không gian với chúng ta, tầng không gian cao có thể nhìn thấy tầng thấp, tầng thấp không thấy được tầng cao. Ví như chúng ta nhìn thấy kiến, những loài bò sát nhỏ, chúng sống trong không gian hai chiều, còn chúng ta sống trong không gian ba chiều. Chúng ta hiểu về chúng, nhưng chúng không biết gì về chúng ta. Cùng một đạo lý, sống trong không gian bốn chiều, không gian năm chiều, hiện nay chúng ta gọi đó là thiên địa quỷ thần. Có người hỏi tôi: “Thiên địa quỷ thần có thật hay không?” Tôi cũng không nói với họ là có thật hay giả, tôi nói với họ, bởi vì bây giờ họ đang học khoa học, họ tin vào khoa học. Các nhà khoa học nói, sinh vật sống trong các tầng

không gian khác nhau, người thời xưa của Trung Quốc và trong kinh Phật gọi đó là thiên địa quỷ thần. Tầng không gian họ sống cao hơn chúng ta, họ biết về chúng ta, nhưng chúng ta không biết về họ. Cho nên, thiên địa quỷ thần là có thật, không phải giả. Những người này, chỉ cần tâm địa của chúng ta chân thành, thanh tịnh, thì chúng ta cũng có thể đột phá giới hạn của không gian, có thể giao tiếp với họ, câu thông với họ, chẳng phải không làm được.

Chúng ta sống trong không gian ba chiều, giao tiếp với không gian bốn chiều và không gian năm chiều không phải là chuyện khó, nhưng tầng không gian cao hơn nữa thì không dễ. Giống như chúng ta là một người dân bình thường, chúng ta giao tiếp với trưởng thôn, tổ trưởng rất dễ dàng, thường gặp mặt. Nếu chúng ta muốn gặp bộ trưởng, tổng thống thì rất khó khăn, vì sao vậy? Vì địa vị họ quá cao, chúng ta không dễ gặp họ được. Đạo lý này cũng giống như vậy. Cho nên, không gian bốn chiều, năm chiều rất gần chúng ta, giống như trưởng thôn và tổ trưởng của chúng ta vậy, dễ gần gũi. Như thiên thần, thiên thần có trời Dục giới, trời Sắc giới, trời Vô Sắc giới, cảnh giới này cao, chúng ta không dễ gì qua lại với họ. Việc đó cần phải có định công sâu hơn, định công bình thường không làm được, trong kinh thường gọi là “thiên định thâm sâu”. Trên quả địa Như Lai, đích thực là đạt đến một niệm không sanh, thanh tịnh đến cực điểm; do đó các ngài đột phá hết toàn bộ vô lượng vô biên các tầng không gian, cho nên không gian mà các ngài sống quá lớn, lớn vô cùng. Hư không pháp giới không gì không biết, không gì không thể. Câu nói này là thật, tuyệt đối không phải là lời khen ngợi hay là lời khoa trương, mà thực tế là như vậy.

Trong kinh đức Phật nói với chúng ta, các ngài có năng lực này, Vậy chúng ta có năng lực này hay không? Đức Phật nói tất cả đều có, tất cả chúng sanh đều có năng lực này. Bây giờ ta không có năng lực này, bởi vì hiện nay ta có chướng ngại. Chướng ngại gì? Là vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, những thứ này chướng ngại bản thân bạn. Chỉ cần bạn buông bỏ những thứ này, thì trí tuệ liền hiện tiền, năng lực liền hiện tiền, nghĩa là bạn có năng lực đột phá các tầng không gian khác nhau. Bạn đều có thể giao tiếp được với thiên địa quỷ thần, bạn đều thấy được họ. Tuy hiện nay chúng ta không có năng lực này, tâm còn động loạn, chưa có năng lực đột phá. Nhưng cần phải biết, trời đất quỷ thần nhìn thấy chúng ta. Chúng ta khởi tâm động niệm phải nghĩ rằng, họ đang ở bên cạnh chúng ta, do đó tự nhiên không dám

khởi ác niệm nữa, tự nhiên từ bỏ hành vi ác. Đạt đến hiệu quả đoạn ác tu thiện, sửa sai đổi mới. Bên dưới đưa ra ví dụ, gặp người oán hận mình, ghét mình, có người hủy báng mình. Trước đây, tiên sinh Liễu Phàm gặp những người này, tuyệt đối không cam tâm tha thứ cho họ, nhất định phải trả thù. Bây giờ ông đã hiểu, không báo thù nữa, tâm an định lại, có thể “thản nhiên chấp nhận”, tâm lượng dần dần rộng lớn hơn, có thể bao dung, đây là công phu tu trì đắc lực.

### **Đến năm sau.**

Chư vị phải nhớ rằng, năm 35 tuổi tiên sinh Liễu Phàm gặp thiền sư Vân Cốc, năm sau là 36 tuổi. Đến năm sau.

### **Bộ Lễ mở khoa thi.**

“Khoa cử”, đây là cuộc thi của bộ Lễ.

### **Khổng tiên sinh đoán tôi đỗ hạng ba.**

Ông tham gia kỳ thi lần này, Khổng tiên sinh xem cho ông, ông thi đứng thứ ba.

### **Đột nhiên thi được hạng nhất.**

Đây chính là công phu tu trì của ông đã thay đổi vận mệnh, nên ông thi đứng thứ nhất.

### **Lời tiên đoán của Khổng tiên sinh đã bắt đầu không linh nghiệm.**

Khổng tiên sinh xem cho ông, lần đầu tiên không ứng nghiệm.

### **Đến kỳ thi Hương, vào mùa thu tôi đã thi đỗ cử nhân.**

Mùa thu năm đó, ông đi thi cử nhân và ông đã đậu cử nhân, trong mệnh của ông không thi đỗ cử nhân. Đây là hiệu quả của việc thay đổi vận mệnh, ứng nghiệm rất rõ ràng, chư vị nên nhớ, chỉ mới một năm! Nói chung khi sửa đổi bản thân, lúc mới bắt đầu tâm luôn vững mạnh. Trong nhà Phật chúng ta thường nói: “Học Phật năm đầu, Phật ở trước mắt; học Phật năm hai, Phật ở chân trời; học Phật năm ba, Phật hóa mây khói”, không còn nữa, đây là bệnh chung của con người. Năm đầu tiên có thể nói tiên sinh Liễu Phàm rất vững mạnh tinh tấn, về sau cũng thoái chuyển, tuy thoái chuyển nhưng ông luôn giữ tâm cảnh giác, vẫn rất nỗ lực, nhưng tiến bộ rất

chậm, không bằng năm đầu tiên. Năm đầu tiên tiến bộ rất nhanh, về sau thì tiến bộ chậm chạp. Phần sau ông có kiểm điểm lại mình, đây là điều khó được ở ông.

**Tuy nhiên tôi hành thiện vẫn chưa thuần thực.**

Ông tự kiểm điểm, tôi đoạn ác tu thiện chưa được thuần thực, còn xen tạp quá nhiều.

**Kiểm điểm ngôn hành của mình còn quá nhiều lỗi lầm.**

Ông kiểm thảo hành vi của mình, còn quá nhiều sai lầm.

**Hoặc thấy việc thiện nhưng làm chưa tận tâm.**

Biết rằng cần phải siêng năng nỗ lực thực hành, nhưng thực hành chưa đủ, chưa tận tâm.

**Hoặc khi cứu giúp người, nhưng trong tâm còn do dự phân vân; hoặc có khi thân miễn cưỡng làm điều thiện, nhưng trong tâm lời nói lại có lỗi lầm; hoặc khi tỉnh táo thì giữ gìn được phẩm hạnh, nhưng khi uống say thì lại buông thả phóng túng. Lấy công trừ tội [chỉ sợ vẫn chưa đủ], để ngày ngày trôi qua một cách uổng phí.**

Đây là ông tự kiểm điểm, mới tu hành, có thể nói đây là hiện tượng bình thường, mỗi người tu hành đều phải trải qua. Đừng chán nản, đừng sợ hãi, không được thoái chuyển, trong sự chậm chạp vẫn cầu tiến bộ là được. Lúc nào cũng tiến bộ, tiến bộ không nhiều, nhưng chỉ cần tiến bộ là được. Chư vị phải biết rằng, không tiến ắt lùi, điều này rất đáng sợ. Không được nói hôm nay mình không có tiến bộ, nhưng cũng không thoái lui, trên thực tế bạn đã thoái lui rồi.

**Phát nguyện từ năm Kỷ Ty.**

Kỷ Ty là năm ông 35 tuổi, chính là sau khi gặp thiền sư Vân Cốc, ông đã phát nguyện đoạn ác tu thiện.

**Mãi đến năm Kỷ Mão, trải qua 10 năm, tôi mới làm xong 3.000 điều thiện.**

Phát nguyện làm 3.000 việc thiện tròn 10 năm, từ 35 tuổi đến 45 tuổi mới hoàn thành 3.000 việc thiện. Do đây có thể biết, 3.000 điều thiện khó làm biết bao, nhưng ngày nào ông cũng làm. Mười năm, 3.600 ngày, tính bình quân một ngày ông làm chưa được một việc tốt, cũng may là ngày nào ông cũng làm. Chúng ta biết chân

tướng sự thật này, hy vọng chúng ta có thể dũng mãnh hơn ông, ít nhất một ngày làm một việc tốt, có thể làm hai đến ba việc thì càng tốt hơn. Ngày ngày dùng gián đoạn, như vậy hiệu quả của chúng ta chắc chắn vượt hơn tiên sinh Liễu Phàm. Bên dưới ông nói tiếp:

**Lúc đó tôi đang cùng tiên sinh Lý Tiệm Am đến Sơn Hải quan nên chưa kịp hồi hương. Năm Canh Thìn trở về miền Nam, thỉnh hai vị hòa thượng là Tánh Không và Huệ Không làm lễ hồi hương tại thiền đường Đông Tháp. Sau đó bèn phát nguyện cầu sanh con và cũng hứa làm 3.000 điều thiện. Năm Tân Tỵ sanh con trai đặt tên là Thiên Khải.**

Đây là tự thuật lại, ông làm 3.000 việc thiện trước là để cầu công danh, ông đã thi đỗ cử nhân, ứng nghiệm rồi, nhưng dùng hết thời gian 10 năm. Tiếp theo ông lại phát nguyện làm 3.000 việc thiện để cầu con, quả là hiếm thấy. Lúc ông 46 tuổi, năm Canh Thìn là ông 46 tuổi, sau khi trở về, mời những người xuất gia như pháp sư Tánh Không, Huệ Không làm lễ hồi hương ở thiền đường Đông Tháp, 10 năm đã hoàn thành 3.000 việc thiện. Sau khi hồi hương, ông lại phát nguyện cầu sinh con, cũng hứa làm 3.000 việc thiện, hiệu nghiệm này cũng rất nhanh. Đến năm thứ hai, Tân Tỵ là năm thứ hai, tiên sinh Liễu Phàm 47 tuổi, sanh đứa con trai đầu lòng tên là Thiên Khải.

**Mỗi khi ta làm một việc thiện thì đều lấy bút ghi lại. Mẹ con không biết chữ nên mỗi khi làm được một việc thiện liền lấy lông ngỗng vẽ một vòng tròn đỏ lên tờ lịch.**

Vì đoạn ác tu thiện có hiệu quả tốt như thế, nên tín tâm tăng trưởng, hành thiện càng khẩn thiết. Hay nói cách khác, đoạn ác tu thiện ngày càng thuận lợi, hiệu nghiệm ngày càng rõ ràng. Ông hằng ngày tu trì vẫn dùng công quá cách, ghi chép lại trong công quá cách. “*Mẹ con không biết chữ*”, đây là nói vợ ông, vợ ông không biết chữ, không đi học. Làm được một việc tốt, bà liền dùng lông ngỗng chấm vào chu sa, chu sa là màu đỏ, vẽ một vòng trên tờ lịch, hôm nay làm được một việc tốt, bà dùng phương pháp này để ghi lại. Bên dưới đưa ra ví dụ:

**Hoặc bố thí thức ăn cho người nghèo.**



Đây là việc tốt, thấy người nghèo khó, bản thân liền bố thí một ít thức ăn cho họ.

### **Hoặc mua vật phóng sanh.**

Phóng sanh là cơ duyên, đừng đặc biệt đi mua. Mỗi ngày đi chợ mua thức ăn, thấy những động vật sống này, sau khi mua, chúng đích thực có thể sống được thì bạn hãy mua. Nếu thấy tình trạng của chúng, mua phóng sanh mà chúng cũng không thể sống được, như vậy thì không cần mua. Cho nên, mỗi ngày gặp được thì tùy duyên mua một ít, mua xong thì đem đi phóng sanh. Việc tốt giống như thế:

### **Có khi một ngày làm được hơn mười vòng tròn.**

Có thể thấy ông làm việc thiện rất cần mẫn, rất siêng năng.

### **Đến tháng 8, năm Quý Mùi đã hoàn thành 3.000 việc thiện.**

Năm Quý Mùi, tiên sinh Liễu Phàm 49 tuổi. Ở trước là năm Canh Thìn phát nguyện, đến năm Quý Mùi là 4 năm. Lần trước, làm 3.000 việc thiện phải mất 10 năm mới hoàn thành, lần thứ hai phát nguyện làm 3.000 việc thiện, 4 năm là hoàn thành, có thể thấy ông càng làm càng thuận lợi.

### **Lại thỉnh hòa thượng Tánh Không đến nhà làm lễ hồi hương.**

Ông làm rất như pháp, cũng rất siêng năng, làm theo quy củ. Làm xong 3.000 việc thiện, lần này ông mời pháp sư đến nhà hồi hương, tụng kinh hồi hương.

### **Ngày 13 tháng 9.**

Ngày 13 tháng 9 cùng năm.

### **Tôi lại phát nguyện cầu thi đỗ tiến sĩ.**

Mong muốn của ông ngày càng cao, ông hy vọng thi đỗ tiến sĩ, thời xưa tiến sĩ là học vị cao nhất.

### **Tôi hứa làm 10.000 điều thiện, năm Bính Tuất thì thi đỗ.**

Bính Tuất là lại thêm 4 năm nữa. Phát nguyện này xong, 4 năm sau quả nhiên đăng đệ, thi đỗ tiến sĩ, năm đó tiên sinh Liễu Phàm 52 tuổi.

### **Được bổ nhiệm làm tri huyện Bảo Đễ.**

Sau khi đậu tiến sĩ, triều đình cử ông đến làm tri huyện ở huyện Bảo Đê. Ông nhậm chức ở huyện Bảo Đê 7 năm, tức là từ năm 1586 đến năm 1592, ông làm tri huyện ở Bảo Đê 7 năm. Sau khi nhậm chức, ông nói:

**Tôi chuẩn bị một cuốn sổ trắng, đặt tên là Sổ Trị Tâm. Mỗi buổi sáng lên công đường, tôi dặn gia nhân trao cuốn sổ đó cho nha dịch, bảo họ để lên bàn làm việc của tôi. Mỗi việc thiện ác làm trong ngày hôm đó, dù nhỏ nhất đến đâu tôi cũng ghi chép tỉ mỉ vào đó. Mỗi buổi tối, tôi noi gương ông Triệu Duyệt Đạo bày hương án trước sân, đốt hương bả báo với Ngọc Hoàng những việc đã làm trong ngày.**

Tiên sinh Liễu Phàm làm không tệ, rất siêng năng, rất như pháp. Sau khi làm tri huyện, ông chuẩn bị một cuốn sổ, cuốn sách này là giấy trắng, lấy tên là Sổ Trị Tâm, đối trị ác niệm ở trong tâm. Mỗi sáng sớm đi làm, “tọa đường” tức hiện nay gọi là đi làm. Khi đi làm, tùy tùng của ông đem theo cuốn sổ này, giao cho nhân viên ở chỗ làm việc. Những người hầu của ông để nó ở trên bàn làm việc. Những việc thiện ác ông làm mỗi ngày đều được ghi chép lại. Buổi tối, bày một bàn hương án ở trong sân, học theo Triệu Duyệt Đạo. Triệu Duyệt Đạo là người thời nhà Tống, thời Tống Nhân Tông ông làm Ngự sử, làm người công chánh vô tư, cho nên đương thời gọi ông là Thiết Diện Ngự Sử. Mỗi buổi tối ông đều đặt hương án trong sân, cầu nguyện với Thượng đế. Viết tất cả việc thiện ác của mình đã làm trong một ngày thành một bài văn, giống như báo cáo lên Thượng đế vậy. Do đây có thể biết, người này đại công vô tư, tuyệt đối không che giấu lỗi lầm của mình. Cũng dùng phương pháp này để đoạn ác tu thiện, ngày ngày đều như vậy, điều này rất khó được. Hay nói cách khác, nếu là việc xấu, những việc không dám nói với Thượng đế thì ông tuyệt đối không dám làm. Chẳng những không dám làm, mà ý niệm cũng không dám khởi lên. Do đó đến lúc lớn tuổi, hiệu quả đoạn ác tu thiện ngày càng thù thắng hơn, ông nói:

**Mẹ con thấy cha không làm được nhiều việc thiện nên chau mày nói rằng: “Trước đây ở nhà tôi có thể giúp ông cùng làm việc thiện, nên 3.000 điều thiện mới được hoàn mãn. Nay ông phát nguyện làm 10.000 điều thiện, nhưng ở trong nhà môn không có việc gì để làm. Vậy đến bao giờ mới có thể hoàn thành được đây?”**

Đây là mẹ của Thiên Khải nói, tức là vợ ông thầy trong huyện nha này, “Huyện nha” tương đương với ủy ban huyện bây giờ, trong ủy ban huyện không có việc thiện nào để làm. Trước đây ở nhà, thường qua lại với hàng xóm láng giềng, nên làm việc thiện dễ dàng. Bây giờ làm quan, phu nhân của tri huyện đi đến đâu cũng có người tiếp đãi. Hay nói cách khác, không có cơ hội để làm việc thiện, do đó bà rất lo lắng, ưu sầu. Bây giờ ông hứa làm 10.000 điều thiện, biết đến bao giờ mới có thể làm xong? Đây là nhắc nhở tiên sinh Liễu Phàm, tiên sinh Liễu Phàm nghe xong cũng rất ảo não. Ông có cảm ứng.

**Nửa đêm, bỗng nhiên mộng thấy một vị thần, tôi bèn đem chuyện khó làm đủ 10.000 điều thiện nói với thần. Vị thần nói: “Chỉ cần một việc giảm thuế ruộng cho dân thì 10.000 điều thiện đã hoàn thành rồi”.**

Đây là cảm ứng, tâm chân thành liền có cảm ứng. Buổi tối, lúc ông ngủ mơ thấy một vị thần, mộng thấy thiên thần. Ông nói với thiên thần, con hứa làm 10.000 việc thiện, sợ rằng rất khó mãn nguyện. Vị thần nói với ông, thiện nguyện của ông đã viên mãn rồi, chính là nhờ việc giảm thuế; 10.000 điều thiện đã hoàn thành, nghĩa là ông đã làm viên mãn rồi. Thiên thần nhắc nhở ông. Đích thực là có việc này. Bên dưới ông nói:

**Thuế ruộng ở huyện Bảo Đễ.**

Đây chính là thuế ruộng.

**Mỗi mẫu ruộng sẽ thu 2 phân 3 ly 7 hào.**

Ông cảm thấy thuế ruộng quá nặng, sau khi ông làm huyện trưởng, bèn giảm nhẹ thuế ruộng.

**Tôi bèn kiểm tra xem xét lại, rồi giảm xuống còn 1 phân 4 ly 6 hào. Quả thật là có việc đó.**

Đích thực là có việc này, đây là việc lúc ông làm huyện trưởng đã làm như vậy, trong mộng thiên thần đều biết được.

**Nhưng tôi còn có chút hoài nghi.**

Việc này sao thiên thần lại biết được! Thần nói với ông, một việc này đã viên mãn 10.000 việc thiện của ông rồi.

**Đúng lúc thiền sư Huyền Dur từ núi Ngũ Đài đến, tôi liền kể lại giấc mộng cho ngài nghe, rồi hỏi giấc mơ này có đáng tin hay không?**

Thiền sư Huyền Dur ở núi Ngũ Đài, họ quen biết nhau đã nhiều năm rồi, thiền sư đến huyện Bảo Đẻ gặp Liễu Phàm. Ông đem chuyện trong mộng thỉnh giáo thiền sư Huyền Dur, lại hỏi những lời của thiên thần nói có thể tin được không.

**Thiền sư nói: “Nếu dùng thiện tâm chân thành, khẩn thiết thì làm một điều thiện có thể tương đương với vạn điều thiện”.**

Đây là căn cứ theo luận lý trong kinh điển để nói, vì sao vậy? Vì làm thiện với tâm chân thành khẩn thiết. Chân tâm không có phân biệt, không có chấp trước. Hôm nay bạn nói làm 3.000 việc thiện, 10.000 việc thiện, 100.000 việc thiện đều là từ trong cảnh giới phân biệt chấp trước biến hiện ra, cho nên bạn vẫn còn giới hạn. Nếu làm bằng chân tâm, chân tâm không có giới hạn, không có phân biệt, không có chấp trước, nên việc thiện nhỏ nhất cũng trọn khắp hư không pháp giới. Rất ít người hiểu được đạo lý này. Cho nên, Bồ-tát làm điều thiện cực kỳ vi tế, nhưng việc thiện nhỏ đó có thể biến thành vô lượng vô biên, biến thành thiện lớn. Người thế gian thường giống như tiên sinh Liễu Phàm, hứa làm 10.000 việc thiện, làm rất gian nan nhưng lại là thiện nhỏ. Vì sao vậy? Vì bạn chưa lìa khỏi vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Nói cách khác, nếu có vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thì việc thiện bạn làm có giới hạn, có hạn lượng. Nếu lìa khỏi vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thì bạn tu điều thiện cực nhỏ cũng không có hạn lượng, sẽ trở thành vô lượng vô biên. Cho nên nói: “Một điều thiện có thể tương đương với vạn điều thiện”, đây là nói với ông, kỳ thực một điều thiện là thiện lớn vô lượng vô biên, chúng ta cần phải hiểu đạo lý này. Cho nên, mở rộng tâm lượng rất quan trọng, chúng ta làm việc thiện lớn nhỏ ở thế gian, có liên quan đến tâm lượng của mình. Tâm lượng càng lớn thì thiện nhỏ sẽ biến thành thiện lớn, nếu tâm lượng rất nhỏ hẹp, thì thiện lớn cũng trở thành thiện nhỏ, đạo lý này không thể không hiểu. Hai câu này là nói từ trên lý, sau đó là nói từ trên sự:

**Hướng hồ ông giảm tiền thuế cho cả huyện, hàng vạn người dân được hưởng phước.**

Một việc thiện này của ông đã viên mãn cả vạn điều thiện rồi. Ông có thể giảm thuế ruộng, thì nông dân ở huyện này của ông đều được hưởng lợi ích. Ở huyện này

của ông đâu chỉ có mười ngàn nông dân, hơn nữa nông dân còn có người nhà. Gia đình họ còn có cha mẹ và vợ con, tất cả đều được hưởng lợi ích. Việc thiện này của ông, cho nên mới nói ở chốn quan trường dễ tu phước. Người thời xưa vì sao phải mong cầu khoa đê? Vì sao hy vọng được làm quan? Vì làm quan dễ tu thiện, như người dân bình thường muốn tu 10.000 việc thiện thì vô cùng khó khăn. Nếu bạn làm huyện trưởng, chỉ cần làm một việc như vậy thì vạn điều thiện đã được viên mãn rồi, thế nên chốn quan trường dễ tu thiện. Ngược lại, bạn muốn làm ác cũng dễ. Nếu bạn chê thuế ruộng quá thấp, muốn thu thuế nặng hơn, nhiều hơn một chút, tốt thôi, quý vị vừa khởi ý niệm này thì đã tạo thành vạn điều ác rồi, đạo lý là như vậy, thiện ác chỉ trong một ý niệm này.

Thời xưa chỉ có người làm quan, vì có địa vị, có quyền thế nên mới dễ dàng, tạo ác hay tu thiện đều tiện lợi, đều dễ dàng. Thời đại hiện nay thì khác, thời đại này tu đại thiện, tạo đại ác trong rất nhiều ngành nghề đều có thể làm được. Hiện nay ngành dễ làm nhất, không gì hơn được giới giải trí, giới điện ảnh, công ty truyền thông. Quyền thao lược này còn hơn cả đế vương, hơn cả lãnh tụ quốc gia. Đặc biệt là độ phủ sóng của vệ tinh và mạng Internet hiện nay. Nếu chúng ta truyền bá những điều tốt, việc thiện lành, thì có thể dẫn dắt chúng sanh, đại đa số quần chúng, khiến họ có thể giác ngộ, khiến họ có thể biết đoạn ác tu thiện, tích lũy công đức, quý vị truyền bá điều thiện này một tiếng đồng hồ, sẽ vượt qua vạn điều thiện của tiên sinh Viên Liễu Phàm. Nếu như chúng ta phát sóng tiết mục xấu ác, dạy người sát - đạo - dâm - vọng thì tội lỗi mà bạn tạo ra trong một tiếng đồng hồ này chính là địa ngục A-tỳ. Do đây có thể biết, người bây giờ không cần cầu công danh, không cần làm quan lớn, nắm đại quyền, không cần! Trong bất kỳ ngành nghề nào, việc đoạn ác tu thiện đều thuận lợi hơn thời xưa rất nhiều. Chúng ta phải hiểu điều này. Hiện nay, khoa học kỹ thuật phát triển, phương diện này có thể cung cấp cho chúng ta một vài phương tiện, nhưng những phương tiện này tuy có ưu điểm nhưng cũng có khuyết điểm, cho nên chúng ta cần nhận thức rõ ràng. Lành dữ họa phước quả thật chỉ trong một niệm của chúng ta. Sau khi thiền sư nói rõ ràng tường tận điều này rồi, tiên sinh Liễu Phàm cũng rất vui mừng.

**Tôi liền quyên góp tiền lương bổng của mình.**

Ông quyên góp bổng lộc của mình.

**Nhờ thiên sư về núi Ngũ Đài làm lễ trai tăng, cúng dường 10.000 vị tăng để hồi hướng công đức cho ông.**

Trai tăng nghĩa là mời người xuất gia dùng cơm, cúng trai tăng, đây là việc tốt. Mời 10.000 người xuất gia đến nhận sự cúng dường của ông, lấy phước báo này để hồi hướng.

**Không tiên sinh đoán tôi 53 tuổi sẽ qua đời.**

Không tiên sinh xem cho ông, thọ mạng của ông chỉ đến 53 tuổi, năm 53 tuổi ông sẽ chết.

**Tôi cũng chưa từng cầu trường thọ.**

Ông không cầu trường thọ, cầu sống lâu, ông không cầu điều này.

**Nhưng năm đó lại bình an vô sự trôi qua, năm nay tôi đã 69 tuổi rồi.**

Năm 53 tuổi ông được bình an, dù ông không cầu thọ mạng. Năm đó ông đã 69 tuổi rồi, lúc này ông đã từ chức tri huyện Bảo Đễ, nghỉ hưu rồi. Từ câu này chúng ta hiểu, bốn bài văn này ông viết vào năm 69 tuổi, dạy con trai của ông là Thiên Khải.

**Kinh Thư nói: “Đạo trời khó thể tin, mạng số không nhất định”. Lại nói: “Vận mạng không phải là cố định”. Những lời này đều là chân thật không hư dối.**

Đây là dẫn chứng lời trong Kinh Thư. Đạo trời khó tin, vì sao vậy? Vì mệnh người không phải là cố định, cũng tức là nói định số sẽ thay đổi, không phải là thường hằng. Lại nói vận mạng không phải là cố định, mệnh trời là vô thường, tu đức là quan trọng, những lời này đều là thật, tuyệt đối không phải vọng ngữ.

**Tôi nhờ vậy mà hiểu được mọi việc họa phước đều do chính mình tự tạo. Đây là lời của thánh hiền, nếu nói họa phước là do trời định thì đó là ngôn luận của người thể tục.**

Ông hiểu rõ ràng tường tận đạo lý này rồi, do đó phải tiếp thu giáo huấn của thánh nhân. Tự mình phải biết thay đổi vận mệnh, phải biết làm chủ vận mệnh của mình, vậy thì người này là anh hùng hào kiệt. Tuyệt đối không thể giống những người bình thường khác, suốt đời nghe theo sự sắp xếp của vận mệnh, như vậy là

hoàn toàn sai lầm. Đặc biệt là không được tạo ác nghiệp, tạo ác nghiệp sẽ tổn giảm phước báo của chính mình, giảm tuổi thọ của chính mình, đây là việc làm ngu si tội cùng. Mặc dù bạn là người giàu có, phú quý của bạn có thể thọ hưởng lâu dài, nhưng do bạn tạo điều bất thiện nên phước của bạn bị tổn giảm, thọ mạng cũng bị tổn giảm, đây là người rất ngu si trong thế gian. Bởi vậy, con người không thể không tiếp thu giáo dục, đặc biệt là không thể không tiếp thu giáo huấn của thánh hiền. Chỉ có tiếp thu giáo huấn của thánh hiền thì mới có thể hiểu lý, mới có thể thay đổi vận mệnh của chính mình, nâng cao cảnh giới của chính mình.

Tốt rồi, hôm nay chúng ta giảng đến chỗ này.